

Bản án số:41/2023/HS-PT
Ngày 08-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí;

Ông Lộc Sơn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phuong, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 88/2023/TLPT-HS ngày 26-10-2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn S; do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng nghị:

1. Nguyễn Văn Đ; sinh ngày 03 tháng 01 năm 1989, tại tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị T; có vợ là : Nông Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 66/2019/HSST ngày 20-8-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt ngày 06-9-2020 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-5-2023 cho đến nay; có mặt.

2. Lương Văn S; sinh ngày 27 tháng 6 năm 1990, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T và bà Vy Thị T; có vợ là: Hứa Thị K và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự; ngày 29-7-2021 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã với hình thức cai nghiện ma

túy tự nguyện tại gia đình thời hạn 03 tháng, ngày 29-10-2021 bị cáo chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã (hiện chưa được xóa tiền sự). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-5-2023 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 17-5-2023, tại đường trục lộ ĐH 23, thuộc Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; lực lượng chức năng đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn Đ và Lương Văn S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận:

Nguyễn Văn Đ và Lương Văn S đều là người nghiện ma túy Heroin. Khoảng 15 giờ 05 phút ngày 17-5-2023, Nguyễn Văn Đ nhắn tin rủ Lương Văn S ra thành phố Lạng Sơn để mua ma túy về sử dụng, Lương Văn S đồng ý.

Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-34.044 chở Lương Văn S đi từ Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra thành phố L. Khi đi đến gần khu đô thị N, thành phố L; Nguyễn Văn Đ nhắn tin cho một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine, người đàn ông này đồng ý; Nguyễn Văn Đ bảo Lương Văn S đứng chờ ở bãi đất trống rồi một mình điều khiển xe mô tô đến gặp người đàn ông nói trên để mua ma túy.

Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn Đ quay lại đón và chở Lương Văn S đi đến khu vực công ngầm gần khu đô thị N, thành phố L để sử dụng ma túy; Nguyễn Văn Đ lấy một ít ma túy ra để cả 02 cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Văn Đ tiếp tục xẻ một ít ma túy vào 01 mảnh giấy ô ly đưa cho Lương Văn S; Lương Văn S cất gói ma túy vào túi áo đang mặc trên người; số ma túy còn lại, Nguyễn Văn Đ cất giấu trong túi quần đang mặc; sau đó cả hai cùng nhau đi về. Khi đang trên đường về đến địa phận Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Nguyễn Văn Đ khai đã nhiều lần (03 lần) mua ma túy với người đàn ông lạ mặt nói trên. Lương Văn S khai sau khi được Nguyễn Văn Đ cho ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết, bị cáo còn xin Nguyễn Văn Đ một ít ma túy và được Nguyễn Văn Đ đồng ý; nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bị bắt quả tang là của Nguyễn Văn Đ cho bị cáo, bị cáo cất giữ để dành nhằm mục sử dụng khi có nhu cầu.

Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 21-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HSST ngày 16-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù giam; xử phạt bị cáo Lương Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt 17-5-2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm, quyết định xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Các bị cáo không kháng cáo;

Ngày 16-10-2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định kháng nghị số 85/QĐ-VKS-P7 với nội dung: Kháng nghị toàn bộ Bản án sơ thẩm số 69/2023/HSST ngày 16-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; đề nghị cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại do đã bỏ lọt hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Đ và điều tra làm rõ động cơ, mục đích mua ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Đ để xác định đúng tội danh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận: Bị cáo là người bỏ tiền và trực tiếp giao dịch mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, ngoài việc cho bị cáo Lương Văn S ma túy để sử dụng tại khu vực công ngầm, bị cáo còn cho Lương Văn S một phần ma túy được gói trong mảnh giấy ô li để Lương Văn S sử dụng khi có nhu cầu. Bị cáo lấy giấy bạc trong bao thuốc lá và bật lửa mà bị cáo đã mang theo để phục vụ việc sử dụng ma túy bằng hình thức hít mà không cần sự trợ giúp của bị cáo Lương Văn S.

Bị cáo Lương Văn S thừa nhận lời trình bày của bị cáo Nguyễn Văn Đ là đúng. Khi được bị cáo Nguyễn Văn Đ rủ ra thành phố L, bị cáo tự hiểu là rủ đi mua ma túy nên đã đồng ý; bị cáo đã chủ động mang theo xi lanh kim tiêm và nước cất từ nhà để phục vụ cho việc sử dụng ma túy bằng hình thức “chích”. Nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bị bắt quả tang là của Nguyễn Văn Đ cho bị cáo, bị cáo cất giữ để dành nhằm mục sử dụng khi có nhu cầu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Viện Kiểm sát thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Lương Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Viện Kiểm sát rút kháng nghị đối với bị cáo Lương Văn S.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi cung cấp ma túy cho Lương Văn S sử dụng, hành vi này đã cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng cấp sơ thẩm chỉ điều tra, truy tố, xét xử bị cáo

Nguyễn Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là bỏ lọt hành vi phạm tội đối với Nguyễn Văn Đ. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung kháng nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 16-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ để điều tra, truy tố, xét xử lại do bỏ lọt hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung đã tóm tắt ở trên. Ngày 17-5-2023, bị cáo Lương Văn S bị bắt quả tang khi đang cất giấu 0,107 gam ma túy Heronie; bị cáo Nguyễn Văn Đ bị bắt quả tang khi đang cất giấu 1,482 gam ma túy Heronie.

[2] Tại cấp sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn S trình bày: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy Heroine, ngày 17-5-2023, bị cáo được bị cáo Nguyễn Văn Đ cho ma túy để sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo còn được Nguyễn Văn Đ cho thêm một ít ma túy, bị cáo đã cất số ma túy được cho vào trong túi áo đang mặc trên người nhằm mục đích để sử dụng khi có nhu cầu; khi bị cáo đang trên đường đi về nhà thì bị bắt quả tang. Khi sử dụng ma túy, các bị cáo tự chuẩn bị công cụ phù hợp với hình thức sử dụng của riêng mình (bị cáo Nguyễn Văn Đ sử dụng bằng hình thức hít, bị cáo Lương Văn S sử dụng bằng hình thức chích) mà không cần sự trợ giúp của bị cáo khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng việc truy tố, xét xử bị cáo Lương Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn rút kháng nghị đối với bị cáo Lương Văn S là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Lương Văn S phù hợp với nhau, phù hợp tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn Đ tự giao dịch mua ma túy, sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn Đ đã cung cấp ma túy cho Lương Văn S để sử dụng và thực tế các bị cáo đã sử dụng ma túy trước khi bị bắt quả tang; ngoài ra Nguyễn Văn Đ còn tiếp tục cho Lương Văn S 01 phần ma túy để sử dụng.

[4] Theo hướng dẫn tại Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30-6-2020 và Công văn số 02/TANDTC-PC ngày 02-8-2021 của Tòa án nhân dân tối cao ban hành hướng dẫn thi hành bộ luật Hình sự năm 2015 thì "...Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được hiểu là thực hiện một trong các hành vi bố trí, sắp xếp,

điều hành con người, phương tiện; **cung cấp ma túy**, địa điểm, phương tiện, dụng cụ... để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy... Do đó hành vi cung cấp ma túy cho người khác sử dụng là một trong các hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Người có hành vi này bị xử lý theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015”. Nội dung này đã được Viện Kiểm sát nhân dân tối cao nhắc đến tại Công văn số 5442/VKSTC-V14 ngày 30-11-2020 và Công văn số 1120/VKSNDTC-V14 ngày 28-3-2023.

[5] Đối chiếu với nội dung vụ án thấy rằng: Ngoài hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy, bị cáo Nguyễn Văn Đ còn có hành vi cung cấp ma túy cho bị cáo Lương Văn S để sử dụng. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn Đ có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được khởi tố, điều tra. Mặt khác, theo bị cáo Nguyễn Văn Đ, ngoài việc mua ma túy vào ngày 17-5-2023, bị cáo đã 02 lần mua ma túy và để có tiền mua ma túy vào ngày 17-5-2023 bị cáo đã phải cầm cố chiếc điện thoại của mình; do đó, việc bị cáo Nguyễn Văn Đ khai cho Lương Văn S ma túy là không phù hợp thực tế khách quan. Vì vậy, việc đấu tranh, điều tra để làm rõ động cơ, mục đích mua ma túy của Nguyễn Văn Đ là cần thiết cho việc định tội đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[6] Từ phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có dấu hiệu bỏ lọt hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Vì vậy, kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc đề nghị hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 16-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ để điều tra, truy tố, xét xử lại, là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342, Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S;

Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 16-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (08-12-2023).

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1, khoản 5 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 16-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTh. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy